TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2017/HNGĐ-ST
Ngày:12-9-2017
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trương Quang Lương

+ Ông Nguyễn Văn Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải- Thư ký Tòa án.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2017 về việc "Kiện xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 14 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 28/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Lệ M, sinh năm 1979

Nơi ĐKNKTT và chổ ở: Tổ X, Tổ dân phố Y, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979

Nơi ĐKNKTT và chổ ở: Tổ X, Tổ dân phố Y, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt. Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phan Thị Lệ M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/2002 tại UBND phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu nhưng sau đó đời sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không quan tâm, bỏ mặc nhau. Nguyên nhân do anh H đã ngoại tình và có con chung với người phụ nữ khác, dẫn đến vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, mất niềm tin lẫn nhau. Mặc dù giữa chị và anh H đã có nhiều cố gắng để giải quyết

mâu thuẩn trong gia đình nhưng không đạt kết quả và tình trạng ngày càng trầm trọng hơn. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 01 năm 2017. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị M khai nhận vợ chồng có 02 con chung: Nguyễn Nhật T, sinh ngày 17/12/2005 và Nguyễn Thị Đan T, sinh ngày 17/4/2013. Hiện tại các con đang sống cùng chị M nên sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con và không yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại anh H không có việc làm và thu nhập.

- Về tài sản chung: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn, nhưng anh H không đến Tòa án để làm bản tự khai và tiến hành thủ tục hòa giải cho nên không có ý kiến của anh Hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phan Thị Lệ M có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Phan Thành H; Theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập các bên đương sự đến Tòa án để tiến hành các thủ tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, Chị M đã đến Tòa án làm bản tự khai tham gia phiên họp công khai, tiếp cận chứng cứ và hòa giải theo giấy triệu tập của Tòa án. Tuy nhiên đối với bị đơn anh Phan Thanh H đều vắng mặt tại các lần Tòa án triệu tập. Để có căn cứ giải quyết vụ án, ngày 11/5/2017 Tòa án đã tống đạt trực tiếp và tiến hành lập biên bản giao nhận Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập đương sự cho anh H nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt tại các buổi làm việc do Tòa án triệu tập. Do vắng mặt bị đơn nên vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hòa giải được, vì vậy Tòa án chỉ tiến hành phiên họp công khai về kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ với sự có mặt của nguyên đơn đồng thời ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2017/QĐST-HNGĐ và tiến hành niêm yết tại địa bàn nơi anh H cư trú. Ngày 28/8/2017 Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm, tuy nhiên bị đơn anh Phan Thanh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự ra quyết định hoãn phiên tòa số 34/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2017 và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 12/9/2017 đồng thời tiến hành thủ tục niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng tại Tổ dân phố và trụ sở UBND phường nơi anh H cư trú. Tuy nhiên tại phiên tòa lần thứ hai anh H vẫn vắng không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại

Điểm b, Khoản 2, Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Thanh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Lệ M và anh Nguyễn Thanh H có đăng ký kết hôn vào ngày 08/02/2002 tại UBND phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện cho nên việc kết hôn của chị M và anh H là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận. Theo lời khai của chị M thì trong quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không quan tâm, bỏ mặc nhau. Nguyên nhân do anh H đã ngoại tình và có con riêng với người phụ nữ khác. Mặc dù chị M và anh H đã có nhiều cố gắng để giải quyết mâu thuẫn trong gia đình nhưng không đạt kết quả, đời sống vợ chồng ngày càng trầm trọng, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân nhau trong một thời gian, không ai quan tâm nhau chăm sóc lẫn nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh H đều vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy, anh H không có thiện chí trong việc hàn gắn những mâu thuẫn trong tình cảm vợ chồng.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị M, anh H không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, không quan tâm, bỏ mặc nhau, tình cảm, đời sống vợ chồng của anh chị không còn. Mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 của Luật hôn nhân gia đình thì yêu cầu xin ly hôn của chị Mỹ là có cơ sở, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Mỹ khai nhận vợ chồng có 02 con chung: Nguyễn Nhật T, sinh ngày 17/12/2005 và Nguyễn Thị Đan T, sinh ngày 17/4/2013, hiện tại các con đang sống cùng với chị M. Do đó chị M có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 con và không yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại anh H không có việc làm và thu nhập. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện tại cả hai cháu đang sống cùng với chị M, việc chăm sóc con do chị M đảm nhận là chủ yếu, đời sống về vật chất và tình thần của các con đều được đảm bảo. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thanh H không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến gì về tình cảm và con chung, cho nên yêu cầu của chị M được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng nhằm đảm bảo cuộc sống ổn định cho các con là phù hợp theo quy định tại khoản 2, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình cũng như nguyện vọng được ở với mẹ của cháu T nên cần được chấp nhận.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Nguyên đơn chị Phan Thị Lệ M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Phan Thị Lệ M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, xử cho ly hôn giữa chị Phan Thị Lệ M và anh Nguyễn Thanh H.

2. Về quan hệ con chung: Giao hai con chung Nguyễn Nhật T, sinh ngày 17/12/2005 và Nguyễn Thị Đan T, sinh ngày 17/4/2013 cho chị M trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Thanh H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về quan hệ tài sản chung: Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Án phí: Chị Phan Thị Lệ M phải chịu nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/ 0002296 ngày 20/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Chị M đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án của Tòa án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- UBND phường B, TP. Đ, QB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Trần Trung Thành